TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 128/2024/HS-PT
Ngày: 03-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Huỳnh Văn Út
Các Thẩm phán: Ông Trịnh Xuân Miễn
Ông Nguyễn Trọng Quế

- Thư ký phiên toà: Ông Huỳnh Khả Khiêm, là Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Phạm Trúc Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 119/2024/TLPT-HS ngày 30 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo Lê Thanh N, do có kháng cáo của bị cáo Lê Thanh N đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 159/2024/HS-ST ngày 17 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

Họ và tên: Lê Thanh N, sinh ngày 01/01/1984; Nơi thường trú: Ấp C, xã L, thành phố C, tỉnh Cà Mau; Nơi ở hiện tại: Ấp B, xã L, thành phố C, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 5/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cha Lê Văn Đ (chết) và bà Trần Thị M (chết); Vợ con: Không; Tiền án: 01, theo Bản án hình sự số: 128/2017/HSST ngày 18/7/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xử phạt 06 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích", chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/02/2018, đã nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự vào ngày 21/9/2017, chưa thi hành phần dân sự số tiền 6.500.000 đồng; Tiền sự: Không; cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/5/2024 đến nay (Bị cáo có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư Trần Dân Q – Văn phòng L1, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh C (Có mặt).

- *Bị hại:* Ông Ngô Văn L, sinh ngày 01/01/1966 (Có mặt).

Nơi cư trú: ấp B, xã L, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 17/12/2023, Lê Thanh N tổ chức nhậu tại nhà cùng với ông Phan Văn K, ông Nguyễn Văn D (B) và ông Ngô Văn L là anh rể của N cùng trú tại ấp B, xã L, thành phố C, tỉnh Cà Mau. Đến 18 giờ cùng ngày thì ông D, ông K và ông L đi về, sau đó ông L quay trở lại nhà của N. Tại đây, N và L xảy ra cự cãi dẫn đến đánh nhau bằng tay và câu vật với nhau trên nền nhà, L ngồi trên bụng của N, lúc này bị cáo N vùng vẫy đạp ông L té ngã, sau đó N dùng tay phải lấy một cây phảng có cán bằng gỗ lưỡi bằng kim loại đang để cạnh vách nhà chém vào chân trái của ông L gây thương tích. L dùng tay giật cây phảng đem về nhà và sau đó ông L đi điều trị tại bệnh viện đa khoa tỉnh C. Cùng ngày 17/12/2023, ông L giao nộp cho Công an xã L, thành phố C 01 cây phảng có phần kim loại dài 87cm, phần rộng nhất 5,5cm, cán gỗ dài 22cm, đường kính 3,5cm đã qua sử dụng.

Theo Bản kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 11/KLTTCT-TTPY ngày 25/01/2024 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh C:

1. Các kết quả chính:

+ 01 vết sẹo mặt sau ngoài 1/3 dưới cẳng chân trái, kích thước 17cm x 0,4 cm tỷ lệ 02%, do vật sắc hoặc vật sác nhọn gây ra.

+ Nứt (bong vỏ xương) 1/3 dưới xương mác trái, tỷ lệ 01%, do vật sắc hoặc vật sắc nhọn gây ra.

+ Đứt bó mạch S đã khâu nối, tỷ lệ 04%, do vật sắc hoặc vật sắc nhọn gây ra.

+ Tổn thương không hoàn toàn thể cảm giác dây thần kinh mác chung bên trái (thần kinh Sural) đã khâu nối, tỷ lệ 07%, do vật sắc hoặc vật sắc nhọn gây ra.

+ Đứt bán phần gân gót đã khâu nối hiện tại không ngắn chi, tỷ lệ 11%, do vật sắc hoặc vật sắc nhọn gây ra.

2. Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Ngô Văn L tại thời điểm giám định là 22%.

Kết luận khác: Thương tích do vật sắc hoặc vật sắc nhọn tác động trực tiếp lên bề mặt cơ thể làm tổn thương da, mô liên kết dưới da, gân, cơ, xương và thần kinh.

Vật chứng thu giữ và xử lý: 01 cây phản có phần kim loại dài 87cm, phần rộng nhất 5,5cm, cán gỗ dài 22cm, đường kính 3,5cm.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 159/2024/HS-ST ngày 17 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau đã quyết định:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 468, 586, 590 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

- Tuyên bố bị cáo Lê Thanh N phạm tội "Cố ý gây thương tích".

- Xử phạt bị cáo Lê Thanh N 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Lê Thanh N bồi thường thiệt hại cho ông Ngô Văn L số tiền 4.733.000 đồng.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về, xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo luật định.

- Ngày 01/10/2024, bị cáo Lê Thanh N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

- Luật sư Trần Dân Q tranh luận: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, cấp phúc thẩm đã bồi thường thêm đủ số tiền thiệt hại; bị cáo đã nộp đủ số tiền thi hành án trách nhiệm dân sự của Bản án hình sự số: 128/2017/HSST ngày 18/7/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau. Đề nghị giảm án hoặc cho bị cáo được hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau: Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo xin giảm án của bị cáo; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 159/2024/HS-ST ngày 17 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; Đề nghị xử bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích".

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin hưởng án treo để lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh: Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo Lê Thanh N khai nhận: Khoảng 18 giờ, ngày 17/12/2023 sau khi nhậu tại nhà của bị cáo N thì ông L và bị cáo N có phát sinh cự cãi dẫn đến đánh nhau và câu vật trên nền nhà. Bị cáo Lê Thanh N dùng tay phải cầm cây phảng lưỡi bằng kim loại dài 87cm, phần rộng nhất 5,5cm, cán gỗ dài 22cm, đường kính 3,5cm chém vào cẳng chân trái của ông L gây thương tích với tỷ lệ 22%. Thương tích trên cơ thể của bị hại là do bị cáo N gây ra. Lời khai của bị cáo N phù hợp với toàn bộ tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ, phù hợp lời khai của bị hại. Do đó, Bản án sơ thẩm tuyên xử bị cáo Lê Thanh N về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt theo hướng được hưởng án treo của bị cáo Lê Thanh N, thấy rằng: Về tính chất, mức độ và hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của bị hại, làm mất an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Chỉ vì xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ mà bị cáo dùng phảng là hung khí nguy hiểm chém vào chân bị hại dẫn đến hậu quả gây thương tích cho bị hại tỷ lệ 22%, nên bị cáo phải chịu hình phạt. Bị cáo N có 01 tiền án về tội cố ý gây thương tích, bị cáo không biết hối cải lại tiếp tục thực hiện tội phạm, điều đó cho thấy sự xem thường pháp luật của bị cáo. Khi lượng hình, án sơ thẩm áp dụng tình tiết tăng nặng đối với bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo

quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm b khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự (do bị cáo đã nộp tiền bồi thường thiệt hại xong cho bị hại L và nộp bồi thường trách nhiệm dân sự đối với Bản án hình sự số: 128/2017/HSST ngày 18/7/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau). Tuy nhiên, xét việc tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống bình thường của xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích, đồng thời cũng để răn đe phòng ngừa chung cho xã hội là cần thiết. Do đó, không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, nhưng cần giảm một phần hình phạt cho bị cáo theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau là phù hợp.

[3] Luật sư bào chữa cho bị cáo nêu lên các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị giảm án cho bị cáo là phù hợp.

[4] Về phần trách nhiệm dân sự bị cáo bồi thường 4.733.000 đồng, theo biên lai thu số: 0000009 ngày 02/12/2024 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau. Tuy nhiên, bị hại Ngô Văn L chưa nhận được, số tiền này được tiếp tục duy trì thi hành án cho bị hại Ngô Văn L trong giai đoạn thi hành án.

[5] Do kháng cáo được chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm theo luật định.

[6] Các phần khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thanh N. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 159/2024/HS-ST ngày 17 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Xử phạt bị cáo Lê Thanh N 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Lê Thanh N bồi thường thiệt hại cho ông Ngô Văn L số tiền 4.733.000 đồng. Bị cáo Lê Thanh N đã nộp bồi thường 4.733.000 đồng, theo biên lai thu số: 0000009 ngày 02/12/2024 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau (bị hại Liếu chưa nhận được), số tiền này được tiếp tục duy trì để thi hành án cho bị hại Ngô Văn L.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lê Thanh N không phải chịu.

4. Các phần khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Văn Út

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau;
- Công an thành phố Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau;
- Chi cục THADS thành phố Cà Mau;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa HS, án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).